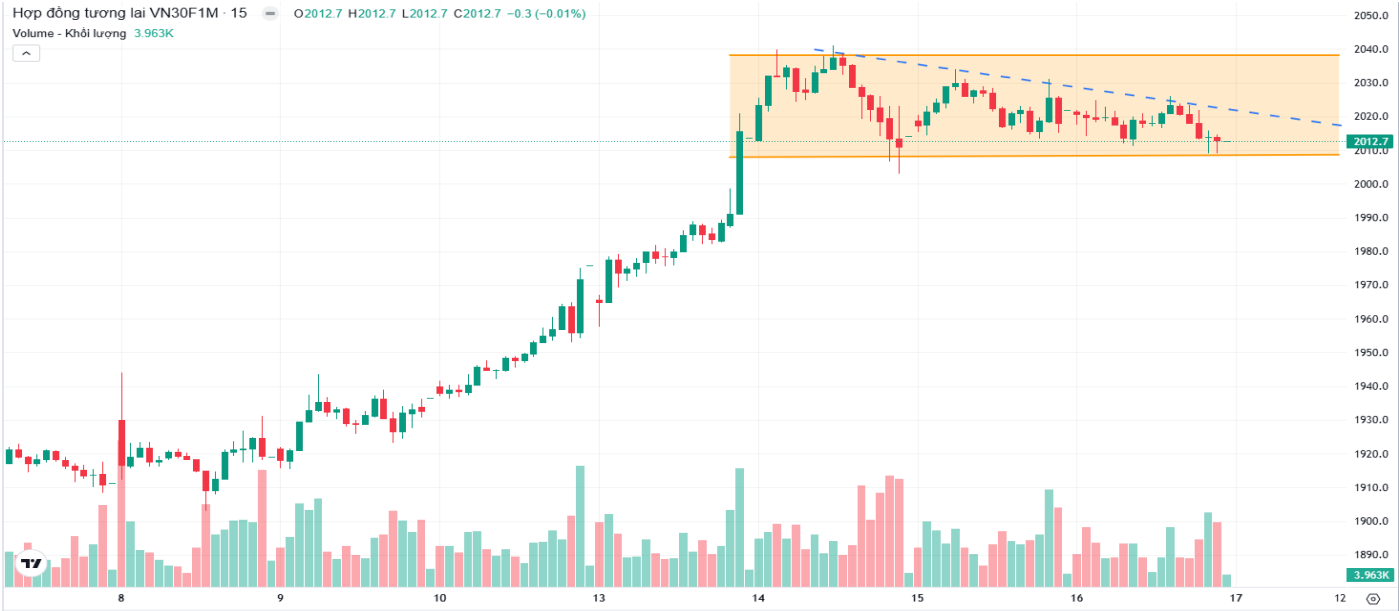


Xu hướng tăng mở rộng, canh Long

Chuyên viên phân tích
Nguyễn Phú Cường

cuong.nghiempfu@mbs.com.vn

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)



Nhận định thị trường

Phiên đảo hạm phái sinh tháng 10 kết thúc có lợi cho bên Short dù biên độ dao động thấp nhất trong 3 ngày vừa qua (còn 17 điểm từ mức 38 điểm), bên cạnh đó basis duy trì dương ở phần lớn thời gian (bình quân khoảng 5 điểm) nhưng được thu hẹp về cuối phiên, thậm chí phiên ATC còn chuyển sang âm hơn 9,5 điểm.

Với việc độ rộng thị trường ở rõ VN30 được cải thiện về cuối phiên kèm xu hướng tăng mở rộng, thị trường phái sinh tiếp tục được hưởng lợi từ lực kéo từ các cổ phiếu Bluechips như: MSN, VJC, bên cạnh nhóm Vingroup (VIC, VRE) và nhóm cổ phiếu Ngân hàng. Chiến lược giao dịch: LONG: Cân nhắc mở vị thế quanh 2.009 – 2.012 điểm, cắt lỗ nếu thủng 2.003 điểm. SHORT: Cân nhắc quanh 2.030 – 2.035 điểm, cắt lỗ khi vượt 2.038 điểm.

Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M		
Khung thời gian	15m	Daily
Tổng kết	LONG	SHORT
Hỗ trợ	2.009 - 2.012	2.030 - 2.035
Kháng cự	2.030 - 2.035	2.009 - 2.012

Chiến lược đầu tư

Chiến lược giao dịch trong ngày	Với việc có thêm nhân tố mới MSN và FPT cũng hoạt động mua ròng từ khối ngoại đang có dấu hiệu quay trở lại, nhà đầu tư nên mở các vị thế Long ở các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh trong phiên
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	LONG tại các nhịp điều chỉnh với kỳ vọng phái sinh tăng điểm lên vùng 2.080 điểm.

Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
Vn-Index	1,766.85	8.90	0.51%
VN30	2,022.27	12.63	0.63%

Thị trường chứng khoán thế giới

Dow Jones	46,253.31	-17.15	-0.04%
S&P500	6,671.06	26.75	0.40%
S&P 500 VIX	20.42	-0.22	-1.07%
Nikkei 225	48,307.00	634.33	1.33%
Kospi	3,748.37	91.09	2.49%
Shanghai	3,916.23	4.02	0.10%
Hang Seng	25,914.00	3.40	0.01%
FTSE 100	9,408.20	-16.55	-0.18%
DAX	24,156.02	-54.96	-0.23%
CAC 40	8,089.33	12.33	0.15%

Thị trường hàng hóa

Vàng	4,246.89	45.29	1.08%
Dầu WTI	58.63	0.36	0.62%
Dầu Brent	62.25	0.34	0.55%

HĐTL chỉ số VN30

Index	Last	Chg.	Basis
4111FA000	2,012.7	-9.30	-9.57
4111FB000	2,008.5	-6.80	-13.77
VN30F2512	2,007.0	-7.60	-15.27
4111G3000	1,982.1	-1.90	-40.17

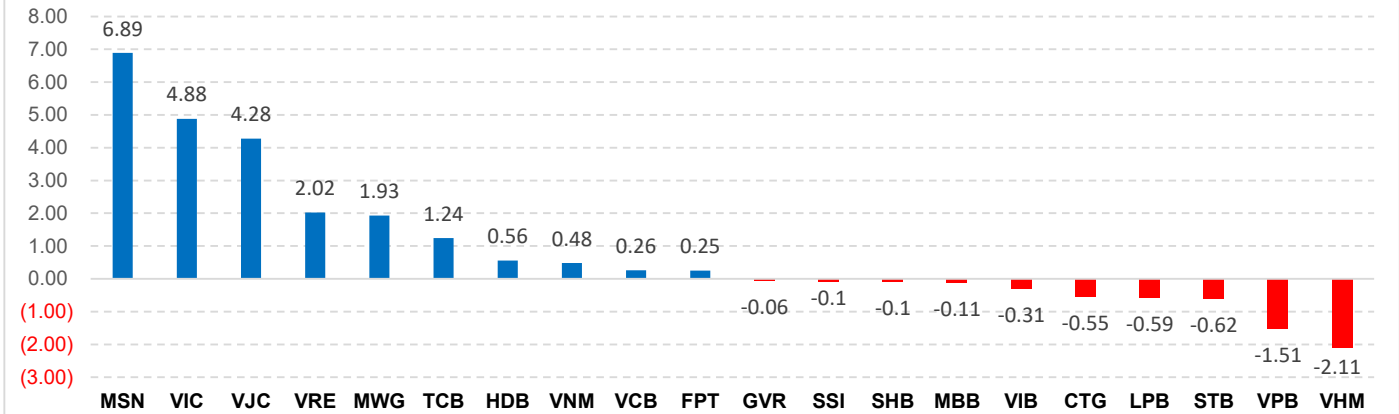
Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					2,022.27	12.63		
4111FA000	16/10/2025	0	226,174	29,365	2,012.7	-9.3	2022.20	9.50
4111FB000	20/11/2025	35	25,544	14,313	2,008.5	-6.8	2024.70	16.20
VN30F2512	18/12/2025	63	223	1,708	2,007.0	-7.6	2026.71	19.71
4111G3000	19/03/2026	154	29	338	1,982.1	-1.9	2033.25	51.15

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30 (Điểm)



Tuyên bố miễn trách nhiệm:
Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.